

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 31/07/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đình Lộc và Ông Bùi Bá Sơn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Dung, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên toà:
Ông Bùi Đức Lâm, Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở- Toà án nhân dân huyện Thạch Hà mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Đậu Xuân L, Sinh ngày: 22/10/1976; Giới tính: Nam.

Tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Đậu Xuân B, sinh năm 1949 và bà Lương Thị V, sinh năm 1950.

Hai ông bà hiện trú tại phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con đầu trong gia đình:

Vợ: Trần Thị B, sinh năm 1976; nghề nghiệp: Giáo viên.

Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2012).

*Tiền án, tiền sự: Không.

*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 06/6/2018 đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. *(Có mặt tại phiên toà)*

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị **Trần Thị B**, sinh năm 1976. *(Có mặt)*

Trú tại: Số nhà 41, Ngõ 7 đường D, phường B, Tp.Hà Tĩnh, Hà Tĩnh.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh **Trần Khánh Quang**, sinh năm 1966. (*Vắng mặt*)

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Anh **Bùi Đức H**, sinh năm 1955. (*Vắng mặt*)

Trú tại: Tổ 3, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 06/6/2018 Đậu Xuân L trong khi đang đi làm tiếp thị ở khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân xã T, thành phố H, thì L tình cờ gặp lại người phụ nữ tên K nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Người phụ nữ này L được biết thông qua bạn bè giới thiệu trước đây và biết người này có bán ma túy. Do đang có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên L đã hỏi mua ma túy từ người phụ nữ tên K này. Sau khi hỏi mua thì người phụ nữ tên K này đã đồng ý bán cho L 02 gói Heroine với giá 500.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được Heroine thì L bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 29K7-1255 đi lên xã T, huyện H để tiếp tục làm công việc quản lý tiếp thị. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Phú Tân Xuân thuộc địa phận thôn H, xã T, huyện H thì L dừng xe lại ở bên lề đường. Cùng thời điểm này lực lượng Cảnh sát phòng chống ma túy Công an huyện Thạch Hà tuần tra phát hiện thấy Đậu Xuân L có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hoạt động ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của L có 02 gói giấy thiếc màu bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng ở dạng bột và dạng nén, theo lời khai của L thì đó là Heroine nên Cơ quan Công an huyện Thạch Hà đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 02 gói giấy thiếc màu bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng ở dạng bột và dạng nén; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Motorola, màu vàng, loại máy V3i dạng gập bên trong có gắn thẻ sim thuê bao số 0943239768; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave, biển kiểm soát 29K7-1255.

Tại Bản Kết luận giám định số 62/GĐMT-PC54, ngày 07/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- *Chất màu trắng ở dạng bột và dạng nén đựng trong 02 (hai) gói giấy thiếc màu bạc gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3458 gam, là Heroine.*

- *Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, STT09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Đến ngày 29/6/2018 và 02/7/2018, xét thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Motorola, màu vàng, loại máy V3i dạng gập bên trong có gắn thẻ sim thuê bao số 0943239768 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại xe Wave, biển kiểm soát 29K7-1255 thu của Đậu Xuân L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Số vật chứng còn lại là 01 phong bì bên

trong có chứa 0,3298 gam Heroine nhưng đã lấy 0,0160 gam mẫu vật để giám định, được đựng trong túi nylon và 02 mảnh giấy màu bạc.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSTH, ngày 06/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà đã truy tố bị cáo Đậu Xuân L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Đậu Xuân L từ 18 đến 21 tháng tù giam. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có chứa 0,3458 gam Heroine nhưng trừ đi 0,0160 gam mẫu vật đã lấy để giám định; 02 gói giấy màu bạc. Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị B trình bày chiếc xe máy biển kiểm soát 29K7-1255 mà bị cáo sử dụng, nguồn gốc của chiếc xe này là xe của chị N (chị gái) cho riêng chị, việc bị cáo dùng xe của chị để đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết. Nay chị đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe và chị không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

Bị cáo L nói lời nói sau cùng: Kính thưa Hội đồng xét xử đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội, sau một thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo còn nhỏ dại, vợ đang mang thai, xin cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội để chăm sóc con cái, chuộc lại lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Đậu Xuân L đã khai nhận: Do nghiện ma túy nên vào

khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 06/6/2018 Đậu Xuân L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3458 gam Heroine thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm này hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các vật chứng thu giữ được.

Bị cáo Đậu Xuân L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc quyền quản lý của Nhà nước, bị Nhà nước cấm người dân lưu hành nhưng bị cáo lại tàng trữ để sử dụng. Như chúng ta đã biết ma túy là một loại độc dược nó không chỉ hủy hoại về nhân cách mà còn ảnh hưởng đến giống nòi kéo theo sự xuống cấp về đạo đức xã hội. Tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với xã hội là rất nặng nề và là nguồn gốc phát sinh, gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác hại, sự nguy hiểm của ma túy nhưng vẫn có hành vi tàng trữ trái phép, coi thường pháp luật. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đậu Xuân L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, bản thân bị cáo từng tham gia phục vụ có thời hạn trong quân đội, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy rằng bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn con còn nhỏ, vợ đang mang thai nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29K7-1255 cho chị Trần Thị B, trả lại cho Đậu Xuân L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Motorola, loại V3i bên trong có gắn thẻ sim thuê bao số 0943239768. Xác định các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên việc trả lại tài sản cho các chủ sở hữu của Cơ quan điều tra là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Còn số ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7]. Kiến nghị: Trong quá trình điều tra Đậu Xuân L còn khai nhận vào ngày 06/6/2018 bị cáo đã mua ma túy của một người phụ nữ tên K nhưng không biết rõ địa chỉ cụ thể ở đâu. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà tiếp tục áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo **Đậu Xuân L** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- Xử phạt bị cáo **Đậu Xuân L 18 (Mười tám)** tháng tù giam. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/6/2018.

[2]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì bên trong có chứa 0,3458 gam Heroine (*nhưng trừ đi 0,0160 gam mẫu vật đã lấy để giám định*); 02 gói giấy màu bạc.

(*Đặc điểm, tình trạng tang vật có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2018 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh*)

[3]. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Đậu Xuân L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA+VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hoàn